

PHỤ LỤC IV  
MẪU DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH  
(Kèm theo Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2016 của Chính phủ)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **CÔNG TY TNHH PKĐK Y DƯỢC MIỀN ĐÔNG SÀI GÒN**
2. Địa chỉ: Đường Trần phú, Tổ 18, Ấp Bến cam, Xã Phước Thiện, Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai  
Điện thoại: 02512 611 115 Email: yduocmiendongsaigon@gmail.com
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 07h00' – 21h00' tất cả các ngày trong tuần
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

| STT | Họ và tên              | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn   | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc) | Vị trí chuyên môn                                                                              |
|-----|------------------------|------------------------|--------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | Bs. Trần Cao Trí       | 004725/HT - CCHN       | Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh | 07h-11h30; 13h30-17h<br>(Từ thứ 2-thứ 7)                                                   | Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật phòng khám; kiêm phụ trách Phòng Chẩn đoán hình ảnh |
| 2   | Bs. Phạm Thị Mai Hương | 0008042/ĐNAI-CCHN      | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa  | 07h-11h30; 13h30-17h<br>(Từ thứ 2-thứ 7)                                                   | Phụ trách chuyên khoa Nội                                                                      |

| STT | Họ và tên                 | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn                           | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc) | Vị trí chuyên môn                  |
|-----|---------------------------|------------------------|--------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|
| 3   | Bs. Nguyễn Bá Long        | 034193/BYT-CCHN        | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại                 | 07h-11h30; 13h30-17h<br>(Từ thứ 2-thứ 7)                                                   | Phụ trách chuyên khoa Ngoại        |
| 4   | Bs. Đậu Văn Định          | 007394/NA- CCHN        | Khám chữa bệnh Nội nhi                                 | 07h-11h30; 13h30-17h<br>(Từ thứ 2-thứ 7)                                                   | Phụ trách chuyên khoa Nhi          |
| 5   | Bs. Hồ Thị Lệ Hằng        | 0006438/ĐL-CCHN        | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt                   | 07h-11h30; 13h30-17h<br>(Từ thứ 2-thứ 7)                                                   | Phụ trách chuyên khoa Mắt          |
| 6   | Bs. Phan Thị Hiền Thy     | 0003761HCM-CCHN        | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt          | 07h-11h30; 13h30-16h30<br>(Từ thứ 2-thứ 7)                                                 | Phụ trách chuyên khoa Răng hàm mặt |
| 7   | Bs. Nhữ Thị Minh          | 0016185/BYT-CCHN       | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp, Da liễu | 07h-11h30; 13h30-17h<br>(Từ thứ 2-thứ 7)                                                   | Phụ trách chuyên khoa Da liễu      |
| 8   | Bs. Nguyễn Thị Xuân Trang | 002545/HCM-CCHN        | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ               | Sáng: 07h00-11h30<br>Chiều: 13h30-17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 7                              | Phụ trách chuyên khoa Sản phụ      |

| STT | Họ và tên           | Số chứng chỉ hành nghề           | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                    | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc) | Vị trí chuyên môn                  |
|-----|---------------------|----------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|
| 9   | Bs. Lê Ngọc Diệp    | 001964/ĐNAI-CCHN                 | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                       | 07h-11h30; 13h30-17h<br>(Từ thứ 2-thứ 7)                                                   | Phụ trách chuyên khoa YHCT         |
| 10  | Bs Trần Văn Nguyên  | 0018700/BYT-CCHN                 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng                                   | 07h-11h30; 13h30-17h<br>(Từ thứ 2-thứ 7)                                                   | Phụ trách chuyên khoa Tai Mũi Họng |
| 11  | KTV. Trần Thị Nhẫn  | 039471/ HCM - CCHN               | Chuyên khoa Xét nghiệm                                                          | 07h-11h30; 13h30-17h<br>(Từ thứ 2-thứ 7)                                                   | Phụ trách phòng Xét nghiệm         |
| 12  | Bs. Hoàng Đức Lam   | 006783/HCM-CCHN<br>QĐ 826/QĐ-SYT | Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh<br>Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp | 07h-11h30; 13h30-17h<br>(Thứ 2, thứ 4-thứ 7)                                               | Bác sĩ Nội soi                     |
| 13  | Bs Phan Bá Ngọc     | 035256/HCM-CCHN                  | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt                                   | 07h-11h30; 13h30-17h<br>(Từ thứ 2-thứ 7)                                                   | Bác sĩ chuyên khoa Răng hàm mặt    |
| 14  | Bs. Nguyễn Thị Hiền | 0001088/ĐNO-CCHN                 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt                                            | 08h00-11h30; 13h30-16h00<br>(Thứ 7 & Chủ nhật)                                             | Bác sĩ chuyên khoa Mắt             |

| STT | Họ và tên             | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                                                                                                      | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc) | Vị trí chuyên môn        |
|-----|-----------------------|------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|
| 15  | KTV. Trần Đình Hùng   | 038740/HCM-CCHN        | Kỹ thuật viên xét nghiệm                                                                                                                                                                          | 17h30 đến 20h<br>(Từ thứ 2-thứ 7)                                                          | Kỹ thuật viên xét nghiệm |
| 16  | KTV. Lê Xuân Thảo     | 0001242/NT-CCHN        | Thực hiện các kỹ thuật chụp Xquang                                                                                                                                                                | 07h-11h30; 13h30-17h<br>(Từ thứ 2-thứ 7)                                                   | Kỹ thuật viên X quang    |
| 17  | Ys.Nguyễn Nhuận Thịnh | 011393/ĐNAI-CCHN       | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                                                                  | 07h-11h30; 13h30-17h<br>(Từ thứ 2-thứ 7)                                                   | Y Sĩ chuyên khoa YHC     |
| 18  | Đd. Phùng Thị Oanh    | 011017/ĐNAI-CCHN       | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của BYT-BNV quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | 07h-11h30; 13h30-17h<br>(Từ thứ 2-thứ 7)                                                   | Điều dưỡng               |

| STT | Họ và tên                | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                                                                                                      | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc) | Vị trí chuyên môn |
|-----|--------------------------|------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|
| 19  | Đd. Lê Đức Anh           | 011188/NA-CCHN         | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của BYT-BNV quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | 07h-11h30; 13h30-17h<br>(Từ thứ 2-thứ 7)                                                   | Điều dưỡng        |
| 20  | Đd. Nguyễn Thị Minh Hiền | 002919/ĐNAI-CCHN       | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng BNV về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.         | 07h-11h30; 13h30-17h<br>(Từ thứ 2-thứ 7)                                                   | Điều dưỡng        |
| 21  | Đd. Nguyễn Văn Huệ       | 000844/ĐNAI-CCHN       | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng BNV về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.         | 07h-11h30; 13h30-17h<br>(Từ thứ 2-thứ 7)                                                   | Điều dưỡng        |

| STT | Họ và tên           | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn                   | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc) | Vị trí chuyên môn |
|-----|---------------------|------------------------|------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|
| 22  | Hs. Nguyễn Thị Hiền | 007412/NA-CCHN         | Thực hiện kỹ thuật chuyên môn hộ sinh cao đẳng | 07h-11h30; 13h30-17h<br>(Từ thứ 2-thứ 7)                                                   | Hộ sinh           |

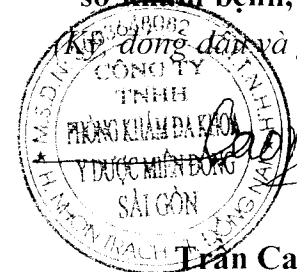
**Ghi chú:**

- Bs Phan Thị Hiền Thy - 0003761/HCM - CCHN từ 17h30-21h làm tại PK Nha khoa Thiên Ân 2
  - Bs Hoàng Đức Lam - 006783/HCM - CCHN ngày thứ 3 làm việc tại BV Quận 9, TP.HCM
  - KTV Trần Đình Hùng - 038740/HCM - CCHN từ 07h-15h làm việc tại BV FV thuộc Cty TNHH Y Tế Viễn Đông Việt Nam.
  - Bs Nguyễn Thị Hiền - 0001088/ĐNO-CCHN ngày thứ 2 đến thứ 6 làm việc tại BV Nguyễn Tri Phương, TP. HCM.
- Thời gian làm việc ngoài giờ sẽ được phòng khám phân công cụ thể theo lịch trực hàng tuần.

Nhon Trach, ngày 04 tháng 7 năm 2020

Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



Trần Cao Trí